

CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
CỔ PHẦN TÍN VIỆT

Số: 522/2025/VietCredit-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 11 tháng 07 năm 2025

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC THÔNG QUA KẾ HOẠCH KINH DOANH CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN TÍN VIỆT GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Tổng Hợp Cổ phần Tín Việt

Căn cứ:

- Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt (Công ty/VietCredit);
- Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt (HĐQT);
- Văn bản số 03/2025/NĐDV ngày 02/04/2025 của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam về việc xây dựng và thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025 - 2029 (văn bản số 03);
- Văn bản số 04/2025/NĐDV ngày 02/04/2025 của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam về việc xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 (văn bản số 04);
- Tờ trình số 430/2025/VietCredit-TT ngày 23/06/2025 của Tổng Giám đốc Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026-2030 (Tờ trình số 430).

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026 – 2030 theo nội dung tại Tờ trình số 430 đính kèm tờ trình này.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT;
- BKS (để b/c);
- Lưu VT, VP HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Phương

VietCredit [✓]	TỜ TRÌNH	Số: 430/2025/VietCredit-TT Ngày: 23/06/2025
	Về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026-2030	

Kính trình: Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng Hợp Cổ phần Tín Việt

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt (Công ty/VietCredit);
- Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt (HĐQT);
- Căn cứ văn bản số 03/2025/NĐDV ngày 02/04/2025 của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam về việc xây dựng và thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025 - 2029 (văn bản số 03);
- Căn cứ văn bản số 04/2025/NĐDV ngày 02/04/2025 của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam về việc xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 (văn bản số 04);

Tổng giám đốc kính trình HĐQT thông qua về việc trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026 – 2030 với các nội dung như sau:

1. Cơ sở trình ĐHĐCĐ thông qua:

- + Căn cứ quy định tại điều lệ Công ty, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường;
- + Ngày 02/04/2025, cổ đông - Tổng Công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) hiện đang sở hữu 11,01% tổng số cổ phần phổ thông đã có các văn bản số 03 và văn bản số 04 đề nghị VietCredit xây dựng kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030 và trình Đại hội đồng cổ đông để phục vụ công tác thoái vốn của VICEM tại VietCredit theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước (NHNN);

2. Nội dung trình ĐHĐCĐ

Thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026 – 2030 của Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt đính kèm Tờ trình này.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, VP HĐQT;



TỔNG GIÁM ĐỐC

Hồ Minh Tâm

VietCredit✓	TỜ TRÌNH	Số: 430 /2025/VietCredit-TT Ngày: 23 /06/2025
	Về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026-2030	

KẾ HOẠCH KINH DOANH CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN TÍN VIỆT GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

I. Nhận định tình hình hiện tại

Sau giai đoạn chuyển đổi mô hình kinh doanh vào năm 2024, VietCredit xác định cho giai đoạn tăng trưởng 2026 - 2030 với 2 tiêu chí chủ đạo, xuyên suốt:

1. Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, lành mạnh, bền vững theo đúng định hướng của Ngân hàng Nhà nước (NHNN).
2. Tiếp tục xử lý, thu hồi hiệu quả nợ xấu còn tồn đọng.

Trải qua năm 2024 nhiều sự kiện biến động chưa từng có tiền lệ diễn ra trên quy mô nền kinh tế toàn cầu, VietCredit đã hoàn thành bước đầu tiên trên lộ trình tăng trưởng 2024 - 2025 đúng với tiêu chí đã đặt ra.

Trước bối cảnh nền kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với những bất ổn địa chính trị, lạm phát kéo dài và xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ tại nhiều quốc gia, cùng với những tác động dây chuyền từ giai đoạn hậu Covid-19, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo tại Hội nghị Tổng kết ngành Ngân hàng năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025, yêu cầu các Tổ chức tín dụng tiếp tục đồng hành, chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp và người dân, trong đó tạm thời chưa đặt mục tiêu lợi nhuận lên hàng đầu, mà ưu tiên hỗ trợ phục hồi và tăng trưởng kinh tế.

Với các nhận định trên, VietCredit đã xây dựng Kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030 theo kịch bản thận trọng với từng chỉ tiêu tăng trưởng, nhưng vẫn phấn đấu đạt các chỉ tiêu cao nhất đồng thời tiếp tục xử lý, thu hồi hiệu quả các khoản nợ xấu còn tồn đọng.

II. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động của VietCredit

1. Ảnh hưởng từ kinh tế vĩ mô

Giai đoạn 2026–2030 được đánh giá là thời kỳ có nhiều biến động phức tạp của kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước. Sau thời gian phục hồi sau đại dịch COVID-19, nền kinh tế Việt Nam đã lấy lại đà tăng trưởng tích cực với GDP năm 2024 ước đạt trên **5,8%**, và được dự báo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định **khoảng 6,5–7%/năm trong trung hạn**. Tuy nhiên, triển vọng tăng trưởng trong giai đoạn tới vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định.

Một số diễn biến vĩ mô quốc tế có thể tác động đáng kể đến hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng và công ty tài chính, bao gồm:

Chiến tranh thương mại và chính sách thuế quan của Hoa Kỳ: Việc Hoa Kỳ duy trì hoặc gia tăng các hàng rào thuế quan với Trung Quốc và các đối tác thương mại khác có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, ảnh hưởng gián tiếp đến xuất khẩu và sản xuất công nghiệp của Việt Nam – qua đó gây áp lực lên thu nhập và chi tiêu tiêu dùng trong nước.

VietCredit✓	TỜ TRÌNH	Số: 430 /2025/VietCredit-TT Ngày: 23 /06/2025
	Về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026-2030	

Xung đột địa chính trị toàn cầu (tình hình căng thẳng tại Đông Âu và Trung Đông) có thể khiến giá năng lượng và hàng hóa thiết yếu biến động mạnh, ảnh hưởng đến lạm phát, tỷ giá và chi phí tài chính doanh nghiệp.

Chính sách tiền tệ toàn cầu duy trì xu hướng thắt chặt: Mặc dù lãi suất tại nhiều nền kinh tế lớn đã dần ổn định, nhưng vẫn duy trì ở mức cao, làm giảm dòng vốn đầu tư vào các thị trường mới nổi, trong đó có Việt Nam. Điều này có thể ảnh hưởng đến thanh khoản hệ thống tài chính, qua đó tác động đến khả năng mở rộng tín dụng của các tổ chức tài chính.

Nội tại nền kinh tế Việt Nam: tiếp tục đối mặt với các thách thức trung hạn như áp lực nợ công, già hóa dân số, và năng suất lao động chưa cải thiện đồng đều. Tuy nhiên, sự phát triển của kinh tế số, chính sách thu hút FDI và đẩy mạnh cải cách hành chính được kỳ vọng sẽ tạo động lực tăng trưởng mới.

Trong bối cảnh trên, VietCredit xây dựng chiến lược kinh doanh linh hoạt, nâng cao năng lực quản trị rủi ro vĩ mô và tối ưu hóa danh mục khách hàng để thích ứng với những biến động của môi trường kinh tế trong nước và quốc tế.

2. Ảnh hưởng từ ngành cho vay tiêu dùng

Dự địa tăng trưởng lớn

Theo các báo cáo nghiên cứu thị trường và phân tích từ các tổ chức tài chính, trong giai đoạn 2026–2030, thị trường cho vay tiêu dùng tại Việt Nam được dự báo tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao, ước đạt trung bình từ **20% - 25%/năm**. Mức tăng trưởng này được hỗ trợ bởi sự mở rộng quy mô tầng lớp trung lưu, sự phát triển mạnh mẽ của các giải pháp tài chính số (Fintech), cùng với nhu cầu tiêu dùng ngày càng gia tăng sau đại dịch.

Song song với đó, thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam dự kiến sẽ đạt ngưỡng **5.000–6.000 USD/năm vào năm 2030**, kéo theo sự gia tăng đáng kể về khả năng chi tiêu và nhu cầu tiếp cận tín dụng phục vụ mục đích tiêu dùng cá nhân như nhà ở, phương tiện, y tế và giáo dục.

Về cơ cấu dân số, Việt Nam tiếp tục nằm trong giai đoạn **"dân số vàng"**, với khoảng **60 triệu người trong độ tuổi lao động (từ 20 - 59 tuổi)** – đây là nhóm khách hàng mục tiêu chính của các công ty tài chính tiêu dùng. Đặc biệt, thế hệ người tiêu dùng trẻ tuổi có xu hướng ưu tiên sử dụng các hình thức vay tiêu dùng tín chấp nhờ vào sự thuận tiện, tốc độ xử lý nhanh và ít yêu cầu về tài sản đảm bảo.

Ngoài ra, thu nhập cá nhân bình quân đầu người được kỳ vọng sẽ tăng trưởng ở mức **12–15% mỗi năm** trong giai đoạn này, đặc biệt tại các tỉnh, thành phố có tốc độ phát triển công nghiệp – dịch vụ cao. Đây là yếu tố thúc đẩy hành vi tiêu dùng tích cực và làm gia tăng nhu cầu vay tiêu dùng, nhất là đối với các khoản vay nhỏ có lãi suất linh hoạt và thủ tục đơn giản.

Từ những yếu tố nêu trên, có thể nhận định rằng thị trường cho vay tiêu dùng tại Việt Nam trong giai đoạn 2026–2030 có **tiềm năng tăng trưởng rất lớn** và tiếp tục là một trong những phân khúc trọng điểm thúc đẩy sự phát triển của ngành tài chính tiêu dùng.

VietCredit✓	TỜ TRÌNH	Số: 430 /2025/VietCredit-TT Ngày: 23 /06/2025
	Về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026-2030	

Thị trường Tài chính tiêu dùng đang có thêm nhiều Công ty tham gia với tính cạnh tranh tăng cao

Tính đến đầu năm 2025, thị trường tài chính tiêu dùng tại Việt Nam ghi nhận **17 công ty tài chính** được cấp phép hoạt động chính thức bởi Ngân hàng Nhà nước, trong đó có **15 công ty đang hoạt động hiệu quả trên thực tế**, với quy mô và mức độ hiện diện khác nhau trên thị trường.

Sau giai đoạn phát triển mạnh mẽ từ năm 2015 đến 2020, thị trường tài chính tiêu dùng tiếp tục ghi nhận sự điều chỉnh về cấu trúc cạnh tranh. Một số công ty tài chính có vốn đầu tư nước ngoài mở rộng đáng kể quy mô hoạt động thông qua việc đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng kênh phân phối và ứng dụng công nghệ tài chính nhằm tăng hiệu quả vận hành và tối ưu trải nghiệm người dùng.

Bên cạnh các đơn vị lâu năm, giai đoạn 2021–2024 cũng chứng kiến sự xuất hiện của một số công ty tài chính mới với **mô hình kinh doanh linh hoạt**, tích hợp **nền tảng công nghệ số** ngay từ đầu như eKYC, AI scoring và ứng dụng di động thông minh. Những đơn vị này thường tập trung vào phân khúc khách hàng trẻ, đô thị, có nhu cầu vay tín chấp nhỏ và thời gian xử lý nhanh.

Tuy nhiên, thị trường cũng đang đối mặt với tình trạng cạnh tranh ngày càng gay gắt, không chỉ đến từ các công ty tài chính chính thức mà còn từ **nhiều mô hình cho vay phi chính thống** (bao gồm cho vay ngang hàng - P2P Lending và các nền tảng ứng dụng vay tiêu dùng không đăng ký). Việc các mô hình này phát triển thiếu kiểm soát tiềm ẩn rủi ro cho người tiêu dùng và ảnh hưởng đến tính minh bạch, ổn định chung của ngành tài chính tiêu dùng.

Một số quy định, chính sách mới của Nhà nước đối với các TCTD, hoạt động cho vay tiêu dùng và các Công ty Tài chính

- **Chính sách điều hành tiền tệ thận trọng, linh hoạt:** Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục điều hành lãi suất phù hợp để hỗ trợ phục hồi kinh tế, nhưng vẫn đảm bảo kiểm soát lạm phát, ổn định vĩ mô. Trong năm 2024, NHNN giữ vững định hướng “chủ động – linh hoạt – chắc chắn”, đặc biệt ưu tiên ổn định mặt bằng lãi suất cho vay tiêu dùng hợp lý, kiểm soát chặt tín dụng vào lĩnh vực rủi ro cao.
- **Tăng cường kiểm soát hoạt động cho vay tiêu dùng và tín dụng tiêu dùng phi chính thức:** NHNN đẩy mạnh giám sát và yêu cầu các công ty tài chính phải công khai, minh bạch về lãi suất, phí, điều kiện hợp đồng. Các hoạt động cho vay trực tuyến, cho vay qua app và các nền tảng công nghệ bắt buộc phải tuân thủ các quy định hiện hành về bảo vệ người tiêu dùng và dữ liệu cá nhân.
- **Triển khai Đề án phát triển tín dụng tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021–2025:** NHNN yêu cầu các tổ chức tín dụng định hướng hoạt động tín dụng tiêu dùng theo hướng lành mạnh, tránh cho vay vượt khả năng trả nợ của khách hàng, đặc biệt trong phân khúc tín chấp. Đồng thời, khuyến khích sử dụng công nghệ để nâng cao khả năng thẩm định, hạn chế rủi ro tín dụng.

VietCredit✓	TỜ TRÌNH	Số: 430 /2025/VietCredit-TT Ngày: 23 /06/2025
	Về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026-2030	

- **Hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động Fintech và P2P Lending:** Trong năm 2024, NHNN đang trong quá trình lấy ý kiến và xây dựng dự thảo quy định quản lý mô hình cho vay ngang hàng (P2P Lending), nhằm đưa các hoạt động này vào khuôn khổ giám sát chính thức, tạo sự bình đẳng cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người vay.
- **Siết chặt yêu cầu về quản trị rủi ro và vốn tự có đối với các công ty tài chính:** NHNN yêu cầu các công ty tài chính nâng cao năng lực quản trị rủi ro, tuân thủ giới hạn về cho vay đối với một khách hàng, và đảm bảo duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN và các văn bản liên quan.

Giai đoạn 2026 - 2030 sẽ tiếp tục là **giai đoạn tăng trưởng thận trọng** của VietCredit trên tinh thần chủ đạo, xuyên suốt như sau:

- **Nhất quán** với tư tưởng chỉ đạo, xuyên suốt từ kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ phê duyệt là ưu tiên cải thiện chất lượng và tái cấu trúc danh mục tài sản, trên cơ sở tiềm lực tài chính được củng cố. Việc tăng trưởng tín dụng cần đảm bảo ổn định, bền vững và tuân thủ định hướng của NHNN về hạn mức tăng trưởng tín dụng có kiểm soát, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô.
- **Phù hợp** với xu thế điều hành chính sách tiền tệ thận trọng, linh hoạt trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn tiềm ẩn rủi ro, tác động từ các yếu tố địa chính trị, xu hướng lãi suất quốc tế, biến động chuỗi cung ứng và sức cầu tiêu dùng. Việc tăng trưởng tín dụng phải đồng hành với ổn định kinh tế vĩ mô và trạng thái phát triển dài hạn của thị trường tài chính.
- **Căn cứ phân tích thị trường, sản phẩm** để tận dụng triệt để thế mạnh hiện có, ưu tiên phát triển các phân khúc phù hợp với mục tiêu tiêu dùng bền vững. Đồng thời, xác định rõ các yếu tố rủi ro và dự địa điều chỉnh sản phẩm tài chính, gắn chặt với điều hành vĩ mô của NHNN, đặc biệt là về tăng trưởng tín dụng, lãi suất, thanh khoản và giới hạn hoạt động tín dụng theo phân khúc.

Dự kiến tăng trưởng kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026 - 2030

1. Một số tiêu chí chính

Bảng 1

Đơn vị: Triệu đồng

Giả định chính	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
Tăng trưởng tín dụng hàng năm	84.9%	3.0%	3.0%	3.0%	3.0%	3.0%
Lãi suất cho vay bình quân	31.4%	31.4%	32.3%	32.6%	33.2%	33.2%
Lãi suất huy động vốn bình quân	8.5%	8.5%	8.0%	8.0%	8.0%	8.0%
Tỷ lệ nợ xấu (Gồm VAMC)	8.5%	8.5%	8.4%	8.1%	8.5%	8.4%

- **Tập trung xử lý danh mục cho vay, cấu trúc tài sản, xử lý trái phiếu VAMC-khi có đủ tiềm lực tài chính** sau năm 2025, 2026 khi đã đạt tới một quy mô dư nợ đủ để trang trải các khoản nợ tồn đọng, VietCredit dự kiến sẽ kiên quyết và mạnh dạn trong việc thực hiện trích lập dự phòng và xử lý nợ tồn đọng (trái phiếu VAMC), đảm bảo tỷ lệ NPL (bao gồm cả các trái phiếu VAMC sau khi mua lại) được kiểm soát ở mức an toàn.

VietCredit✓	TỜ TRÌNH	Số: 430/2025/VietCredit-TT Ngày: 23/06/2025
	Về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026-2030	

- Tốc độ tăng trưởng tín dụng ổn định và bền vững theo đúng định hướng của NHNN: Giai đoạn năm 2024 - 2025 là đã và đang là một năm tăng trưởng trọng điểm của VietCredit. Khi VietCredit đã đạt tới quy mô lớn và ổn định, tỷ lệ tăng trưởng tín dụng sẽ được giữ ở mức 3% hàng năm để đảm bảo kiểm soát rủi ro, phát triển ổn định.

2. Dự kiến về Tài sản, Dư nợ cho vay

Bảng 2

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu chính	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
Tổng Tài sản	12,505,000	12,905,000	13,323,000	13,744,000	14,150,000	14,581,000
Dư nợ cho vay khách hàng	11,790,827	12,144,552	12,508,889	12,884,156	13,270,680	13,668,801
Vốn huy động	10,975,455	11,047,698	11,180,572	11,310,429	11,413,780	11,532,216
Vốn điều lệ & Quỹ	967,496	1,021,874	1,026,880	1,029,484	1,033,343	1,036,998

Với những giả định trên, Tổng Tài sản của VietCredit tăng trưởng nhẹ qua các năm, từ mức 12.505 tỷ năm 2025 sẽ phát triển lên từ 400 tỷ đến 431 tỷ/năm cho giai đoạn 2026 – 2030, trong đó dư nợ cho vay khách hàng tăng ở mức trung bình 3%/năm, thể hiện quá trình chuẩn bị tiềm lực tài chính; xử lý nợ xấu danh mục Tin vay, thẻ, trái phiếu VAMC và tài sản không sinh lời tại các năm 2025 và 2026; ổn định và phát triển tại các năm 2026-2030.

- Đối với dư nợ cho vay khách hàng:
 - Năm 2025 đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong chiến lược phát triển sản phẩm của VietCredit. Công ty sẽ chuyển dịch từ mô hình kinh doanh truyền thống sang mô hình kinh doanh số hóa. Theo đó, danh mục thẻ tín dụng truyền thống được thu hẹp dần, nhằm tập trung nguồn lực vào các sản phẩm số.
 - Sản phẩm cho vay kỹ thuật số TINVAY trở thành trọng tâm chiến lược, được mở rộng quy mô theo hướng đa kênh và đa dạng hóa nhằm phục vụ nhiều phân khúc khách hàng. Song song đó, VietCredit đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào quy trình vận hành, nâng cao khả năng quản trị rủi ro và hướng đến sự phát triển bền vững, lâu dài.
 - Sản phẩm TINVAY được thiết kế với kỳ hạn ngắn, cơ cấu thanh toán gồm gốc, lãi và phí được thu đồng thời hàng tháng, giúp công ty tối ưu dòng tiền thu về và chủ động tái sử dụng cho hoạt động giải ngân tái tục. Nhờ cấu trúc sản phẩm này, dư nợ giai đoạn 2026–2030 được xác định sẽ tăng trưởng đều đặn ở mức trung bình 3% mỗi năm, vừa đảm bảo hiệu quả kinh doanh, vừa kiểm soát rủi ro.
- Kế hoạch cụ thể đối với từng khoản nợ như sau:
 - Công ty CP Med-Aid Công Minh: Công ty thực hiện giảm giá khởi điểm và tiếp tục thực hiện phương án bán đấu giá khoản nợ tại tổ chức hành nghề đấu giá.
 - Công ty CP Thép lá Thống Nhất: làm việc định kỳ với khách hàng nhằm đạt mục tiêu thu hồi khoản nợ tối thiểu 10 tỷ trong Quý 2/2025, đồng thời tạo điều kiện miễn, giảm lãi để KH tắt toán khoản nợ.

VietCredit✓	TỜ TRÌNH	Số: <u>430</u> /2025/VietCredit-TT Ngày: <u>23</u> /06/2025
	Về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026-2030	

- Công ty TNHH TM DV Ngân Trung: khoản nợ đã được Tòa án thụ lý, Công ty tiếp tục làm việc với Tòa án trong quá trình tổ tụng tại Tòa. Song song thủ tục tố tụng, Công ty làm việc với chủ tài sản và KH và bên bảo đảm, yêu cầu bàn giao TSBD để xử lý
- Đối với các tài sản không sinh lời: Công ty tiếp tục cho thuê các tàu CFC01, CFC02; Đã thực hiện xử lý tàu CFC 03, CFC 04 và hiện đang xây dựng phương án xử lý tàu CFC 05 tại Q2/2025 và trình cấp thẩm quyền xem xét.
- **Quy mô và Cấu trúc vốn:** quy mô nguồn vốn phải tăng trưởng phù hợp với tỷ lệ tăng trưởng tín dụng đồng thời phải đảm bảo xoay chuyển cấu trúc vốn, điều chỉnh theo xu hướng tăng dần nguồn vốn ngắn hạn và đa dạng hóa cấu thành nguồn vốn từ nguồn doanh nghiệp và nguồn nước ngoài.
- **Vốn điều lệ:** Bên cạnh các nguồn vốn huy động, ngoài kế hoạch tăng vốn theo ESOP như đã được đề xuất và thông qua tại ĐHĐCĐ, Công ty hiện tại chưa có kế hoạch tăng vốn điều lệ do Công ty đã tối ưu hóa nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng danh mục cho vay như đã đề ra, đồng thời đảm bảo các tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN. Kế hoạch tăng vốn cũng như phương án tăng vốn cụ thể sẽ được đề xuất một cách linh hoạt và có lộ trình theo tình hình hoạt động kinh doanh từng năm để đáp ứng nhu cầu phát triển cũng như các tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN.

3. Dự kiến kết quả kinh doanh

Bảng 3

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu chính	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
Tổng Doanh thu	2,895,914	3,172,776	3,264,571	3,293,278	3,358,653	3,424,369
Tổng Chi phí kinh doanh	(1,171,789)	(1,429,263)	(1,440,696)	(1,458,566)	(1,499,151)	(1,542,106)
Tổng chi phí hoạt động	(407,116)	(568,487)	(661,554)	(672,321)	(683,134)	(693,995)
Tổng chi phí dự phòng	(1,017,009)	(859,485)	(831,763)	(823,070)	(824,986)	(825,465)
Lợi nhuận trước thuế	300,000	316,000	331,000	339,000	351,000	363,000

- Có thể thấy mặc dù doanh thu lãi của VietCredit có sự cải thiện, nhưng mức tăng **lợi nhuận của Công ty sẽ giảm bởi việc thực hiện mục tiêu cải thiện và tái cấu trúc tài sản, xử lý nợ xấu ngoại bảng theo yêu cầu của NHNN**, do đó lợi nhuận của Công ty sẽ chỉ giữ ở mức trung bình tại các năm 2026-2030. Bên cạnh đó, giai đoạn 2026–2030, chi phí hoạt động dự kiến sẽ tăng nhanh hơn so với giai đoạn 2024–2025, do các biện pháp tái cơ cấu và tối ưu chi phí đã được triển khai hiệu quả trong hai năm trước đó. Từ năm 2026 trở đi, khi công ty đã đạt được quy mô ổn định, chi phí hoạt động sẽ tăng trở lại theo xu hướng bình thường.

VietCredit✓	TỜ TRÌNH	Số: 430 /2025/VietCredit-TT Ngày: 23 /06/2025
	Về việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương Kế hoạch kinh doanh của VietCredit giai đoạn 2026-2030	

III. Phụ lục

Kế hoạch Kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU CHÍNH	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	300,000	316,000	331,000	339,000	351,000	363,000
1 Tổng doanh thu kinh doanh (*)	2,895,914	3,172,776	3,264,571	3,293,278	3,358,653	3,424,369
2 Tổng chi phí kinh doanh	(1,171,789)	(1,429,263)	(1,440,696)	(1,458,566)	(1,499,151)	(1,542,106)
Chi phí vốn	(777,768)	(956,438)	(944,230)	(949,688)	(977,551)	(1,007,466)
Chi phí kinh doanh khác (**)	(394,021)	(472,825)	(496,466)	(508,878)	(521,600)	(534,640)
I Tổng Thu nhập hoạt động	1,724,125	1,743,513	1,823,875	1,834,712	1,859,502	1,882,263
II Tổng Chi phí hoạt động	(407,116)	(568,487)	(661,554)	(672,321)	(683,134)	(693,995)
Chi phí quản lý, tài sản, thuế/phí	(57,984)	(114,615)	(116,908)	(119,246)	(121,631)	(124,063)
Chi phí nhân viên	(349,132)	(453,872)	(544,646)	(553,075)	(561,503)	(569,932)
III Tổng Chi phí dự phòng (***)	(1,017,009)	(859,485)	(831,763)	(823,070)	(824,986)	(825,465)

(*) Doanh thu ở các năm 2026-2030 của Vietcredit có mức tăng trưởng nhẹ, doanh thu lãi chiếm phần trọng yếu

(**) Chi phí kinh doanh khác (gồm phí nền tảng, chi phí eKYC, chi phí DVKH ...)

(***) Chi phí dự phòng giảm dần từ năm 2026 - 2030 do năm 2025 tập trung vào việc xử lý các khoản nợ tồn đọng, khi đó VietCredit mạnh dạn trong việc trích lập dự phòng, xử lý nợ tồn đọng (bao gồm cả Trái phiếu VAMC), mục tiêu tỷ lệ NPL được kiểm soát và giữ ở ngưỡng an toàn

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU CHÍNH	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
I Tổng tài sản	12,505,735	12,905,000	13,323,000	13,744,000	14,150,000	14,581,000
1 Tiền mặt & Tiền gửi tại các TCTD khác	700,150	663,723	665,214	666,683	667,895	669,267
2 Cho vay khách hàng (*)	11,790,827	12,144,552	12,508,889	12,884,156	13,270,680	13,668,801
TIN VAY	10,209,253	10,515,530	10,830,996	11,155,926	11,490,604	11,835,822
Thẻ tín dụng	1,080,505	1,112,921	1,146,308	1,180,697	1,216,118	1,252,502
KHDN	501,069	516,101	531,584	547,532	563,958	580,877
3 Dự phòng	(945,280)	(787,755)	(760,034)	(751,341)	(753,256)	(753,735)
4 Chứng khoán	259,200	174,276	179,504	184,889	190,436	196,149
5 Đầu tư dài hạn (**)	14,509	16,414	26,774	39,996	44,873	49,113
6 Tài sản và thiết bị (***)	20,595	21,409	23,901	34,233	37,337	52,564
7 Tài sản có khác (***)	665,732	672,382	678,753	685,385	692,035	698,842
II Tổng nguồn vốn	12,505,735	12,905,000	13,323,000	13,744,000	14,150,000	14,581,000
1 Huy động và Vay TCTD khác	5,951,615	5,990,790	6,068,266	6,133,260	6,188,881	6,251,598
2 Phát hành Chứng chỉ tiền gửi	3,599,280	3,622,972	3,664,825	3,709,131	3,744,745	3,786,649
3 Huy động từ KHDN	1,424,560	1,433,936	1,447,481	1,468,037	1,480,154	1,493,969
4 Vốn điều lệ và quỹ	967,496	1,021,874	1,026,680	1,029,484	1,033,343	1,036,998
5 Lợi nhuận còn lại (****)	258,421	510,854	775,300	1,046,757	1,327,862	1,618,105
6 Các khoản phải trả khác (****)	304,363	324,573	340,449	357,330	375,015	393,681

(*) Từ 2026 - 2030, VietCredit đặt kỳ vọng tăng trưởng Cho vay khách hàng 3%/năm, hướng đến sự phát triển bền vững, an toàn

(**) Đầu tư dài hạn & tài sản, thiết bị dự kiến tăng trưởng mạnh trong thời kỳ 2025 - 2030 do VietCredit đặt mục tiêu tăng trưởng bền vững, đa dạng hóa tài sản và hỗ trợ hoạt động kinh doanh lõi (gồm trái phiếu, trung tâm lưu trữ dữ liệu, hệ thống IT, ...)

(***) Tài sản có khác (gồm Lãi dự thu và phí, các khoản phải thu ...)

(****) Lợi nhuận còn lại chưa bao gồm kế hoạch chi trả cổ tức. Việc chi trả cổ tức sẽ phụ thuộc vào quyết định của ĐHĐCĐ trong từng thời kỳ

(*****) Các khoản phải trả khác (gồm Lãi dự Chi, quỹ, các khoản phải trả...)

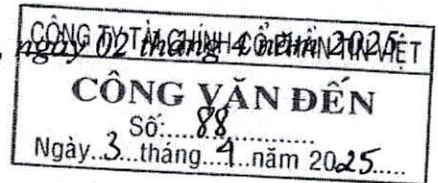
**TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA VICEM
TẠI CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN TÍN VIỆT**

Số: 03/2025/NĐDV

V/v xây dựng và thông qua Kế hoạch sản xuất
kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025-2029

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội,



Kính gửi: Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt.

Căn cứ Quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn của VICEM tại các doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 715/QĐ-VICEM ngày 15/04/2024 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

Căn cứ Đề án cơ cấu lại VICEM giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt tại Quyết định số 528/QĐ-BXD ngày 11/06/2024 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ văn bản số 307/VICEM-HĐTV ngày 04/03/2025 của Hội đồng thành viên VICEM về việc xây dựng và thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025-2029.

Để đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc thẩm định giá, triển khai kế hoạch thoái vốn đầu tư của VICEM tại Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit) theo Đề án cơ cấu lại VICEM giai đoạn 2021-2025. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Hội đồng thành viên VICEM, Người đại diện phần vốn của VICEM tại VietCredit kính đề nghị Công ty triển khai xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm giai đoạn 2025-2029 và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua theo quy định.

(gửi kèm theo văn bản số 307/VICEM-HĐTV ngày 04/03/2025 của Hội đồng thành viên VICEM)

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV VICEM (để b/c);
- TGD VICEM (để b/c);
- Lưu: NĐD;

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN
CỦA VICEM TẠI VIETCREDIT**

Nguyễn Quang Tuấn

**BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **307**/VICEM-HĐTV
V/v xây dựng và thông qua Kế hoạch sản xuất
kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025-2029

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

Kính gửi: Người đại diện vốn của VICEM tại
Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (Công ty)

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) ban hành kèm theo Quyết định số 836/QĐ-BXD ngày 23/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Người đại diện phần vốn của VICEM tại các doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 715/QĐ-VICEM ngày 15/5/2024 của VICEM;

Căn cứ Đề án cơ cấu lại VICEM giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt tại Quyết định số 528/QĐ-BXD ngày 11/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1748/QĐ-VICEM ngày 25/10/2024 của Hội đồng thành viên VICEM về việc phê duyệt Kế hoạch thoái vốn đầu tư của VICEM tại các đơn vị năm 2024-2025;

Căn cứ đề nghị của Tổng giám đốc VICEM tại văn bản số 277/VICEM-TCKT ngày 28/02/2025 về việc triển khai thoái vốn của VICEM tại các đơn vị theo Đề án cơ cấu lại VICEM giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ kết quả Phiếu lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thành viên VICEM ngày 04/3/2025 (Phiếu lấy ý kiến kèm theo văn bản số 30/PLYK-HĐTV ngày 04/3/2025 của Chủ tịch Hội đồng thành viên VICEM).

Để đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc thẩm định giá, triển khai kế hoạch thoái vốn đầu tư của VICEM tại Công ty theo Đề án cơ cấu lại VICEM giai đoạn 2021-2025, Hội đồng thành viên VICEM yêu cầu Người đại diện vốn của VICEM tại Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt có ý kiến với Công ty khẩn trương xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025-2029 theo quy định.

(Kèm theo biểu mẫu các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2025-2029).

Căn cứ ý kiến chỉ đạo trên, Người đại diện vốn của VICEM tại Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy VICEM (để b/c);
- HĐTV VICEM;
- Ban TGD, KSV VICEM;
- Ban KSNB VICEM;
- Các Phòng/Ban VICEM;
- Cty Tài chính CP Tín Việt;
- Lưu: VT, HĐTV.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Việt

**TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA VICEM
TẠI CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN TÍN VIỆT**

Số: 04/2025/NDDV

V/v xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng 5 năm giai đoạn 2026-2030

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2025
CÔNG VĂN BẢN
Số: 89
Ngày 3 tháng 4 năm 2025

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt.

Căn cứ Quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn của VICEM tại các doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 715/QĐ-VICEM ngày 15/04/2024 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

Căn cứ văn bản số 511/VICEM-KHCL ngày 02/04/2025 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng 5 năm giai đoạn 2026-2030.

Thực hiện chỉ đạo của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM), Người đại diện phần vốn của VICEM tại Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng 5 năm giai đoạn 2026-2030 (số liệu lập theo Biểu 01b-SXKD đính kèm theo văn bản số 511/VICEM-KHCL).

(gửi kèm theo văn bản số 511/VICEM-KHCL ngày 02/04/2025 của VICEM)

Kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty quan tâm chỉ đạo và gửi Người đại diện trước ngày 18/4/2025.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV VICEM (để b/c);
- TGD VICEM (để b/c);
- Lưu: NDD;

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN
CỦA VICEM TẠI VIETCREDIT**

Nguyễn Quang Tuấn

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 511 /VICEM-KHCL

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2025

V/v xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh,
đầu tư xây dựng 05 năm giai đoạn 2026-2030

Kính gửi:

- Các Công ty TNHH MTV do VICEM sở hữu 100% vốn điều lệ;
- Các Công ty cổ phần do VICEM nắm giữ trên 50% vốn điều lệ;
- Người đại diện phần vốn của VICEM tại các Công ty cổ phần có vốn góp của VICEM.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) ban hành kèm theo Quyết định số 836/QĐ-BXD ngày 23/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Xi măng Việt Nam tại các doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 715/QĐ-VICEM ngày 15/5/2024 của Tổng giám đốc VICEM;

Căn cứ Quy định xây dựng và quản lý Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Xi măng Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 2068/QĐ-VICEM ngày 01/11/2023 của Tổng giám đốc VICEM;

Căn cứ Nghị quyết số 219/NQ-VICEM ngày 18/02/2025 của Hội đồng thành viên VICEM về phiên họp Hội đồng thành viên VICEM quý I năm 2025, trong đó yêu cầu "*Triển khai, đánh giá thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm giai đoạn 2021-2025. Xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm và Đề án tái cơ cấu VICEM giai đoạn 2026-2030 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng... và phù hợp với thực tế của VICEM*".

Tổng công ty đề nghị các Công ty thành viên và Người đại diện vốn VICEM tại các công ty:

1. Đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng 05 năm giai đoạn 2021-2025 của công ty.

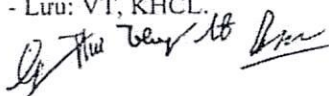
2. Xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng 05 năm giai đoạn 2026-2030 của công ty để báo cáo VICEM theo hướng dẫn tại **Phụ lục** đính kèm.

Đề nghị các Công ty thành viên, Người đại diện phần vốn của VICEM tại các công ty khẩn trương triển khai thực hiện và gửi báo cáo về VICEM trước ngày **18/4/2025** (Ghi chú: đồng thời gửi bản mềm về Phòng Kế hoạch - Chiến lược VICEM qua Email: bichhien.vicem@gmail.com).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV (để b/cáo);
- Ban TGD;
- KSV;
- Các phòng ban VICEM;
- Lưu: VT, KHCL.





Ngô Đức Lưu

